

Số: 180/QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 27 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư
Dự án đầu tư xây dựng tuyến Chợ Mới – Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019; Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 đã được sửa đổi, bổ sung ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị quyết số 40/2023/NQ-UBTVQH15 ngày 15/11/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2022; phân bổ, sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi thường xuyên của ngân sách trung ương năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 106/2023/QH15 ngày 28/11/2023 của Quốc hội về thí điểm một số chính sách đặc thù về đầu tư xây dựng công trình đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24/8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ về quản lý đầu tư xây dựng: số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021, số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021, số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 và số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ: số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 và số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất: số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014, số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017, số 06/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020, số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020;

Căn cứ Quyết định số 1454/QĐ-TTg ngày 01/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 21/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1288/QĐ-TTg ngày 03/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Công văn số 1303/TTg-KTTH ngày 06/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc yêu cầu hoàn thiện thủ tục đầu tư dự án sử dụng nguồn tăng thu NSTW năm 2022;

Căn cứ Công văn số 313/VPCP-CN ngày 15/01/2024 của Văn phòng Chính phủ về việc chủ trương đầu tư dự án xây dựng tuyến Chợ Mới – Bắc Kạn;

Căn cứ các Quyết định số 1676/QĐ-BGTVT ngày 14/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải phê duyệt chủ trương đầu tư; Quyết định số 988/QĐ-BGTVT ngày 25/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến Chợ Mới – Bắc Kạn;

Xét Tờ trình số 02/TTr-BQLDA2 ngày 18/01/2024 và Công văn số 175/BQLDA2-PID1 ngày 01/02/2024 của Ban Quản lý dự án 2 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án xây dựng tuyến Chợ Mới – Bắc Kạn;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 189/KHĐT ngày 21/02/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến Chợ Mới – Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn với các nội dung như sau:

1. Điều chỉnh phạm vi dự án

Điểm đầu dự án tại Km0+00 (kết nối đường cao tốc Thái Nguyên – Chợ Mới, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn); điểm cuối dự án tại Km28+400 (kết nối đường cao tốc Bắc Kạn – Cao Bằng, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn). Giai đoạn trước mắt, đầu tư đoạn tuyến nối dài khoảng 0,4km từ điểm cuối dự án đến QL.3B và kết nối với đường Bắc Kạn – hồ Ba Bể, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Tổng chiều dài tuyến khoảng 28,8km, trong đó tuyến cao tốc Chợ Mới – Bắc Kạn dài khoảng 28,4km, đoạn tuyến nối dài khoảng 0,4km.

2. Điều chỉnh quy mô thiết kế

- Tuyến đường cao tốc thiết kế theo tiêu chuẩn TCVN 5729:2012, đường cao tốc cấp 80, tốc độ thiết kế $V_{tk} = 80\text{km/h}$, các công trình cầu thiết kế theo tiêu chuẩn TCVN 11823:2017. Tuyến nối thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp III, TCVN 4054:2005.

- Mặt cắt ngang: đầu tư xây dựng 04 làn cao tốc hoàn chỉnh với quy mô nền đường rộng $B_{nền} = 22,0\text{m}$, mặt đường rộng $B_{mặt} = 20,5\text{m}$; đầu tư xây dựng đoạn tuyến nối với quy mô nền đường rộng $B_{nền} = 12,0\text{m}$, mặt đường rộng $B_{mặt} = 11,0\text{m}$.

- Giải pháp thiết kế chủ yếu theo quy mô điều chỉnh:

(i) Bình đồ, trắc dọc: thiết kế phù hợp yêu cầu cấp đường.

(ii) Công trình cầu: xây dựng các cầu BTCT và BTCT DUỖ với bề rộng bằng bề rộng nền đường.

(iii) Nút giao: trên tuyến có 04 nút giao liên thông, trong đó: xây dựng nút giao liên thông với QL.3; xác định 03 nút giao liên thông khác và triển khai khi đủ điều kiện:

- Nút giao kết nối với khu công nghiệp Thanh Bình sẽ được đầu tư khi nâng cấp hoàn chỉnh tuyến cao tốc Thái Nguyên – Chợ Mới.

- Nút giao với khu công nghiệp Thanh Mai – Thanh Vân sẽ được nghiên cứu triển khai khi tuyến đường kết nối với khu công nghiệp được đầu tư.

- Nút giao kết nối vào thành phố Bắc Kạn (qua đường trục đô thị) sẽ được nghiên cứu thực hiện khi tuyến đường trục đô thị được đầu tư và triển khai đường cao tốc Bắc Kạn – Cao Bằng.

(iv) Công trình phòng hộ và an toàn giao thông: thiết kế hoàn chỉnh hệ thống công trình phòng hộ và an toàn giao thông theo tiêu chuẩn kỹ thuật dự án và quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số QCVN:41/2019/BGTVT về báo hiệu đường bộ.

3. Nhóm dự án: nhóm A.

4. Sơ bộ tổng mức đầu tư: 5.751 tỷ đồng.

5. Thời gian thực hiện dự kiến: chuẩn bị đầu tư năm 2021, cơ bản hoàn thành năm 2026.

6. Dự kiến nguồn vốn và kế hoạch bố trí vốn

- Giai đoạn 2021 – 2025 là 4.804,3 tỷ đồng, trong đó: nguồn vốn đã được giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 – 2025 là 1.815,3 tỷ đồng tại Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 21/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ; dự kiến cân đối từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi thường xuyên ngân sách trung ương năm 2022 là 2.989 tỷ đồng tại Công văn số 1303/TTg-KTTH ngày 06/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- Giai đoạn 2026 - 2030 chuyên tiếp là 946,7 tỷ đồng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ban Quản lý dự án 2 chịu trách nhiệm:

- Tiếp thu các ý kiến đã nêu trên trong Báo cáo thẩm định số 189/KHĐT ngày 21/02/2024 của Vụ Kế hoạch - Đầu tư.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật có liên quan.

- Tổ chức thực hiện dự án bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

- Trong bước triển khai tiếp theo: tận dụng tối đa kết quả khảo sát, thiết kế đã thực hiện trước đây; làm việc cụ thể với địa phương để xác định quy mô, thời điểm đầu tư các tuyến đường kết nối, làm cơ sở để lập hồ sơ thiết kế, ưu tiên triển khai công tác giải phóng mặt bằng cho các nút giao liên thông.

2. Cục Quản lý đầu tư xây dựng, Vụ Kế hoạch - Đầu tư và các cơ quan liên quan chỉ đạo Ban Quản lý dự án 2 khẩn trương triển khai công tác lập dự án đầu tư đảm bảo tiến độ, chất lượng và tuân thủ quy định hiện hành.

Điều 3. Các nội dung khác: giữ nguyên theo Quyết định số 1676/QĐ-BGTVT ngày 14/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Thủ trưởng các đơn vị: Vụ Kế hoạch - Đầu tư, Vụ Tài chính, Cục Quản lý đầu tư xây dựng, Cục Đường cao tốc Việt Nam, Ban Quản lý dự án 2 và Lãnh đạo các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Bộ: KH&ĐT, TC;
- UBND tỉnh Bắc Kạn;
- Sở GTVT Bắc Kạn;
- Kho bạc Nhà nước;
- Lưu: VT, KHĐT. TRUNGNG

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Duy Lâm